

Số: /TM-TTYT  
V/v cung cấp báo giá vật tư y tế, vật tư  
tiêu hao Đơn nguyên thận

Cao Lộc, ngày 20 tháng 03 năm 2024

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Hiện nay Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc đang chuẩn bị thực hiện mua sắm vật tư y tế, vật tư tiêu hao Đơn nguyên thận. Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc kính mời các đơn vị có đủ năng lực thực hiện cung cấp vật tư y tế, vật tư tiêu hao Đơn nguyên thận gửi bản báo giá để đơn vị tham khảo xây dựng dự toán và kế hoạch mua sắm.

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc. Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:  
Lương Thị Trang, Phó trưởng khoa Dược-TTB-VTYT.  
Điện thoại: 02053.861.862 -0857.457.909  
Email: dclsytecaoloc@gmail.com
- Việc nộp báo giá có thể thực hiện theo hình thức gửi trực tiếp, qua đường bưu điện, thư điện tử (Email: dclsytecaoloc@gmail.com) hoặc bằng Fax. (Gửi kèm mẫu phụ lục báo giá).
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 20 tháng 03 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 03 năm 2024.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 30 tháng 03 năm 2024.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục đề nghị báo giá: (Chi tiết tại yêu cầu báo giá kèm theo).
- Địa điểm vận chuyển, cung cấp: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc; Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.  
Yêu cầu về bảo quản: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Thời gian dự kiến giao hàng: Khi nhận được dự trù của bên mua.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng, hình thức thanh toán: chuyển khoản.
- Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng kính mời các quý công ty./.

#### Nơi nhận:

- Website đơn vị;
- Ban lãnh đạo;
- Phòng TC-KT;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Chu Đình Quế**

## YÊU CẦU CHÀO GIÁ

(Kèm theo thư mời chào giá số /TM-TTYT ngày 20/03/2024 của Trung tâm Y tế Cao Lộc)

### Phụ lục 1. Mua sắm vật tư y tế, vật tư tiêu hao năm 2024 cho Đơn nguyên thận

| STT | Tên hàng hóa                                          | Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 1   | Dung dịch thẩm phân máu HD Plus 144A hoặc tương đương | * Thành phần: 1 lít dung dịch đậm đặc chứa:<br>- Natri clorid: 270,869 g<br>- Kali clorid: 6,710 g<br>- Calci clorid.2H <sub>2</sub> O: 9,924g<br>- Magnesi clorid.6H <sub>2</sub> O: 4,575g<br>- Acid acetic băng: 8,1 g<br>- Glucose.H <sub>2</sub> O: 49,499 g<br>- Nước tinh khiết vừa đủ 1 lít<br>* Đóng gói: Can 10 lít                                                                                                                                                                | Lít         | 33.000   |
| 2   | Dung dịch thẩm phân máu HD Plus 8.4B hoặc tương đương | * Thành phần: 1 lít dung dịch đậm đặc chứa:<br>- Natri Bicarbonat: 84,00 g<br>- Nước tinh khiết vừa đủ 1 lít<br>* Đóng gói: Can 10 lít                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lít         | 40.000   |
| 3   | Kim chạy thận nhân tạo hoặc tương đương               | *Kích cỡ kim: kim 16G:(1,6 x 25 x 300)mm<br>*Chất liệu:<br>- Kim: Thép không gỉ<br>- Cổ định kim: polyvinyl chloride (PVC)<br>- Ống mềm: polyvinyl chloride mềm (PVC)<br>+ Chiều dài: 300 mm<br>+ Đường kính ngoài: φ4,5<br>+ Đường kính trong: φ3,0<br>- Kẹp: polypropylene (PP)<br>+ Dài: 25 mm<br>+ Rộng: 10 mm<br>+ Cao: 18 mm<br>- Chất kết dính: cyclohexanone<br>- lubricant: Dầu silicon<br>*Cấu tạo:<br>- Có mắt sau (Back eye)<br>- Cánh quay được                                 | Cái         | 10.000   |
| 4   | Bộ dây lọc máu hoặc tương đương                       | *Mỗi bộ dây chạy thận bao gồm:<br>1. Bộ dây động mạch<br>- Dây bơm máu: 8x12x350 mm<br>- Bầu động mạch đường kính ngoài 22 mm<br>- Đầu Spike chất liệu ABS có màng chắn nhiễm khuẩn.<br>- Transducer động mạch<br>2. Bộ dây tĩnh mạch<br>- Bầu tĩnh mạch có màng lọc, đường kính ngoài 22 mm<br>- Transducer tĩnh mạch<br>*Chất liệu sản phẩm chủ yếu nhựa PVC sử dụng trong y tế, chất kết dính CYC dạng tinh khiết.<br>*Sản phẩm được chứng nhận bởi CFDA và cơ quan có thẩm quyền của EU. | Bộ          | 1.600    |

| STT | Tên hàng hóa                                         | Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 5   | Quả lọc thận DIACAP PRO 16L hoặc tương đương         | * Hiệu suất màng với tốc độ máu (QB)= 300 ml/phút<br>Hệ số siêu lọc ml/h/mmHg : 14<br>Độ thanh thải<br>- Urea: 269 ml/phút<br>- Creatinine: 242 ml/phút<br>- Phosphate: 187 ml/phút<br>- Vitamine B12: 112 ml/phút<br>*Thông số vật lý<br>Diện tích bề mặt (m <sup>2</sup> ): 1.6<br>Thể tích chứa máu (ml): 100<br>*Chất liệu màng: Alpha Polysulfone Pro | Quả         | 1.700    |
| 6   | Acid Citric (rửa máy) hoặc tương đương               | Công thức phân tử: C <sub>6</sub> H <sub>8</sub> O <sub>7</sub><br>Bề ngoài: Chất rắn kết tinh màu trắng                                                                                                                                                                                                                                                   | Kg          | 250      |
| 7   | Muối hoàn nguyên chạy thận nhân tạo hoặc tương đương | Viên nén tan chậm màu trắng<br>NaCl ≥ 99 %                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kg          | 175      |
|     | <b>Cộng: 07 khoản</b>                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |             |          |



## Phụ lục: BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Kính gửi: .....

Tên đơn vị báo giá: .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax , Email.....

Sau khi nghiên cứu kỹ nhu cầu của Bệnh viện. Công ty chúng tôi xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá như sau:

| Stt | Tên hàng hóa | Ký, mã, nhãn hiệu, modelHãng, nước sản xuất | Mã HS | Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu | Thông số kỹ thuật | Xuất xứ /Năm sản xuất | Tiêu chuẩn chất lượng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan(VNĐ) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ) |
|-----|--------------|---------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|-------------------|-----------------------|-----------------------|-------------|----------|---------------|------------------|----------------------------------------|----------------------------------|
| 1   |              |                                             |       |                                         |                   |                       |                       |             |          |               |                  |                                        |                                  |
|     | <b>Cộng:</b> |                                             |       |                                         |                   |                       |                       |             |          |               |                  |                                        |                                  |

- *Xuất xứ hàng hóa: Cam kết hàng mới 100%*
- *Chất lượng hàng hóa: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất*
- *Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển đến kho của quý bệnh viện*
- *Thời gian giao hàng.....sau khi ký hợp đồng*
- *Hiệu lực của báo giá.....90 ngày.....*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*